

VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG BẢN CHẤT, NỘI DUNG, MÔ HÌNH VÀ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG

• NGUT, TS. Phạm Văn Khanh^(*)

Tóm tắt

Xây dựng văn hóa học đường (văn hóa trường học) là nhu cầu cần thiết và có vai trò ngày càng quan trọng trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tuy vậy, để xây dựng thành công văn hóa học đường trong một cơ sở giáo dục và đào tạo, các vấn đề về bản chất, nội dung, mô hình văn hóa học đường cần được các cơ sở nghiên cứu để xác lập định hướng, bước đi ban đầu; đồng thời, bài viết giới thiệu 4 mô hình văn hóa học đường tại 4 cơ sở đào tạo.

Từ khóa: văn hóa học đường, bản chất, nội dung, mô hình, biện pháp xây dựng.

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập, vấn đề văn hóa dần trở nên quan trọng trong đời sống xã hội chẵng những ở phạm vi một quốc gia mà còn ở phạm vi thế giới. Thật vậy, ngày nay các quốc gia, dân tộc gần nhau, hiểu nhau, nhóm lại với nhau không phải vì ý thức hệ mà cơ bản gần nhau về giá trị văn hóa. Các cuộc xung đột sắc tộc dai dẳng đang diễn ra trên thế giới chưa có hồi kết một phần cũng là do không hiểu nhau về văn hóa. Tại sao những người khác nhau về màu da, sắc tộc, khác nhau về tôn giáo... lại không thể sống chung với nhau trong một thế giới ngày càng hội nhập và thu nhỏ. Có lẽ vì thế mà trong 4 trụ cột đề xuất của UNESCO cho giáo dục thế kỷ XXI, có một trụ cột “Học để sống chung”.

Trong tiến trình hội nhập, việc giao thoa văn hóa của các dân tộc là tất yếu. Do vậy, việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và giữ gìn bản sắc văn hóa của một dân tộc cũng là tất nhiên. Việc nhận thức đúng về văn hóa, tôn trọng sự khác nhau giữa các nền văn hóa sẽ góp phần làm cho các dân tộc hiểu nhau, gần nhau và hợp tác với nhau tốt hơn. Trong một cộng đồng, một tổ chức điều đó cũng không sai.

Ở Việt Nam, hơn 10 năm qua, vấn đề xây dựng đời sống văn hóa được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Các phong trào ấp văn hóa, xã văn hóa, cơ quan văn minh... đã được triển khai rộng khắp. Trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, việc xây dựng văn hóa học đường (VHHĐ) rõ ràng là yêu cầu cần thiết.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm

Văn hóa là hiện tượng riêng có của xã hội loài người. Văn hóa sẽ tồn tại mãi mãi cùng với sự tồn tại của xã hội loài người. Văn hóa là một khái niệm rất rộng và có nhiều định nghĩa. Theo thời gian, số lượng các định nghĩa về văn hóa ngày càng tăng lên. Năm 1950, trên thế giới có khoảng 164 định nghĩa về văn hóa, năm 1970 là 250 và năm 1990 là hơn 400.

Cho đến nay, chưa có một định nghĩa thống nhất về văn hóa. Tuy nhiên, chúng ta có thể nói rằng, văn hóa là cuộc sống hoặc văn hóa là toàn bộ đời sống tinh thần và vật chất của con người. Rõ ràng hơn, có thể hiểu: “Văn hóa là toàn bộ giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra để làm cho cuộc sống ngày một đẹp hơn, tốt hơn, đó là cách người ta sống, người ta suy nghĩ” [1]. Từ những công trình kiến trúc kỳ vĩ, những tác phẩm văn học nghệ thuật bất tử, hệ thống những tri thức đồ sộ của loài người cho đến một câu thơ, cây kim, sợi chỉ đều mang dấu ấn văn hóa. Tuy nhiên, văn hóa không phải là vật thể nhưng cũng không có một cái gì do con người tạo ra mà không có mặt văn hóa của nó và cũng không có một cái gì chỉ là văn hóa mà không đồng thời là một cái gì khác.

Ngày nay, trong các hoạt động của con người khái niệm văn hóa được vận dụng vào trong nhiều lĩnh vực khác nhau như “văn hóa chính trị”, “văn hóa doanh nghiệp”, “văn hóa, ẩm thực”, “VHHĐ”...

Văn hóa học đường: Thuật ngữ này xuất hiện trong những năm 1990 ở một số nước nói tiếng Anh như Anh, Mỹ, Úc... và dần dần trở nên phổ biến trên thế giới với ý nghĩa tổng quát: VHHĐ là những giá trị, những kinh nghiệm lịch sử của xã hội loài người

^(*) Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam.

đã tích lũy trong quá trình xây dựng hệ thống giáo dục và quá trình hình thành nhân cách.

Theo Giáo sư, Viện sĩ Phạm Minh Hạc: “*VHHĐ là hệ các chuẩn mực, giá trị giúp cán bộ quản lý nhà trường, thầy cô giáo, các vị phụ huynh và các em học sinh, sinh viên có các cách thức suy nghĩ, tình cảm, hành động tốt đẹp*” [1].

2.2. Mục tiêu, bản chất, nội dung VHHĐ

2.2.1. Mục tiêu

Mục tiêu chung nhất của VHHĐ là xây dựng trường học lành mạnh, các mối quan hệ thân thiện và chất lượng giáo dục thật. Trên cơ sở mục tiêu chung của ngành giáo dục, mỗi trường học có mục tiêu, nội dung VHHĐ của mình. Để làm được điều đó, mỗi nhà trường phải xem xét cụ thể hoàn cảnh, điều kiện của trường mà xây dựng một hệ chuẩn mực, giá trị phù hợp được các thành viên trong nhà trường cùng tham gia xây dựng với những biện pháp tổ chức thực hiện. Hệ chuẩn mực, giá trị đó phải tương hợp với một mức độ nhất định với các giá trị truyền thống, phong tục của địa phương, cộng đồng.

VHHĐ ở mỗi nhà trường tạo niềm tin cho xã hội trong việc thực hiện chức năng giáo dục và sứ mệnh nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài góp phần đào tạo, cung ứng cho xã hội những người công dân tốt, một nguồn nhân lực có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Từ đó, mỗi nhà trường sẽ là tấm gương cho các tổ chức, cá nhân trong xã hội, cộng đồng noi theo.

2.2.2. Bản chất của VHHĐ

Về bản chất, VHHĐ là môi trường. Mỗi trường văn hóa học đường là nơi mà mỗi cá nhân hoạt động trong đó có đủ điều kiện thể hiện mình một cách toàn vẹn nhất vì mục tiêu chung của cộng đồng. Mỗi trường VHHĐ phải bao gồm cả môi trường địa lý tự nhiên, môi trường vật lý, môi trường tâm lý, ứng xử, giao tiếp... mà mỗi thành viên trong đó đều có nhiều hoạt động thể hiện mình. Mỗi trường đó cũng là nơi chốn (thời gian, không gian) với các đối tượng mà mọi người trong xã hội khác quan đều nhìn thấy, đánh giá và cảm nhận được.

2.2.3. Nội dung VHHĐ

Từ bản chất của vấn đề như trên, nội dung VHHĐ có thể được nhìn nhận dưới các góc độ sau đây (có 4 góc độ cơ bản):

a. VHHĐ là văn hóa môi trường

Học đường là nơi để tiến hành dạy và học với

sự tham gia của cơ sở vật chất trường học, cán bộ quản lý giáo dục, thầy, trò, chương trình, nội dung giáo dục... để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục đào tạo của từng trường học. Do vậy, nói đến VHHĐ trước hết phải nói đến môi trường, cảnh quan sự phạm, cây xanh, hoa kiểng, nơi chỗ vui chơi, giải trí, sinh hoạt, hội họp, học tập, thực hành thí nghiệm, vệ sinh, an toàn... như thế nào. Tổng quan toàn cảnh nhà trường từ cổng, hàng rào, bảng tên trường, bàn ghế học sinh, nhà làm việc, nhà vệ sinh... đều toát lên nét văn hóa của trường học. Nhưng điều đó không hẳn là cổng trường to hay nhỏ, hoa kiểng đẹp hay xấu, cây xanh nhiều hay ít... mà quan trọng là cách sắp xếp, bày trí các vật thể ấy trong nhà trường như thế nào? nói lên điều gì? VHHĐ tuy không phải là vật thể nhưng VHHĐ thể hiện qua các vật thể ấy.

Dĩ nhiên trong tình hình hiện nay nhiều trường học còn khó khăn về cơ sở vật chất cũng là những cản ngại cho xây dựng VHHĐ, nhưng tục ngữ Việt Nam có câu “Nghèo cho sạch, rách cho thơm” cho thấy rằng không phải đợi đến khi nhà trường có cơ sở vật chất tươm tất, đầy đủ rồi mới xây dựng văn hóa môi trường.

b. VHHĐ là văn hóa tổ chức

Trường học là một tổ chức, VHHĐ là văn hóa tổ chức. Một tổ chức sau khi được hình thành, tồn tại và phát triển thì tự khắc nó sẽ dần dần hình thành nên những nề nếp, chuẩn mực, lề nghi, niềm tin và giá trị. Đó là sợi dây vô hình gắn kết các thành viên trong tổ chức lại với nhau cùng phấn đấu cho những giá trị chung của tổ chức. Đó là nghi lễ, đồng phục, không khí học tập trật tự, sinh hoạt nề nếp, đi học đúng giờ, hiểu biết, tôn trọng, đoàn kết, cùng nhau bảo vệ không làm thiệt hại danh dự uy tín chung của nhà trường...

Có thể nói, văn hóa tổ chức là yếu tố cơ bản trong VHHĐ, nó hiện diện trong khắp các hoạt động của nhà trường.

c. VHHĐ là văn hóa ứng xử

Xét trên nhiều khía cạnh, văn hóa ứng xử tương đồng với văn hóa giao tiếp, văn hóa hành vi (trong môi trường học đường). VHHĐ là hành vi ứng xử của các chủ thể tham gia hoạt động giáo dục đào tạo trong nhà trường, là lối sống văn minh trong trường học thể hiện như:

- Ứng xử của thầy, cô giáo với học sinh, sinh viên: thầy cô giáo thể hiện sự quan tâm đến học

sinh, sinh viên, tôn trọng người học, phát hiện ra ưu điểm, nhược điểm người học để chỉ bảo... Thầy, cô luôn gương mẫu trước học sinh, sinh viên.

- Ứng xử của học sinh, sinh viên với thầy, cô giáo: người học thể hiện sự kính trọng, yêu quý với thầy, cô giáo. Hiểu được những chỉ bảo giáo dục của thầy, cô và thực hiện điều đó tự giác, có trách nhiệm.

- Ứng xử giữa lãnh đạo với giáo viên, nhân viên: người lãnh đạo phải có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục. Người lãnh đạo có lòng vị tha, độ lượng, tôn trọng giáo viên, nhân viên xây dựng được bầu không khí lành mạnh trong tập thể nhà trường.

- Ứng xử giữa các đồng nghiệp, học sinh, sinh viên với nhau: thể hiện qua cách đối xử mang tính tôn trọng, thân thiện, đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

Tất cả các ứng xử trong nhà trường là nhằm xây dựng một môi trường sống văn minh, lịch sự trong nhà trường.

d. VHHD là văn hóa chất lượng

Chất lượng là tập hợp các tính chất của một sự vật với mức độ đạt được đáp ứng các yêu cầu đã đề ra. Nếu mức độ đáp ứng càng cao thì chất lượng càng cao và ngược lại. Trong nhà trường, văn hóa chất lượng chính là chất lượng của các hoạt động giáo dục, các kết quả đạt được và chất lượng của giáo dục đào tạo. Chất lượng giáo dục đào tạo của một nhà trường có được là do nhiều yếu tố hợp thành, là một quá trình, nó được biểu hiện như sau:

- Chất lượng quản lý giáo dục đào tạo là tập hợp chất lượng thực hiện được từ tổ chức, điều hành, triển khai, phân công các nhiệm vụ đúng người, đúng việc, phù hợp, sử dụng tốt các nguồn lực tạo ra hiệu quả.

- Chất lượng giảng dạy, giáo dục của giáo viên biểu hiện qua việc soạn, giảng sử dụng đúng đắn các biện pháp, phương pháp giảng dạy, giáo dục, sử dụng các phương tiện dạy học đạt yêu cầu, nâng cao được chất lượng hiệu quả giáo dục, đào tạo.

- Chất lượng học tập thể hiện: học sinh học tập chăm chỉ, hiểu rõ những chỉ dạy của giáo viên, chiếm lĩnh tri thức môn học, ứng dụng được những điều đã học giải quyết những vấn đề trong cuộc sống, vận dụng được những kỹ năng cơ bản, thi, kiểm tra nghiêm túc có kết quả tốt.

Tóm lại, văn hóa chất lượng thể hiện: dạy thật,

học thật, chất lượng thật, không có biểu hiện bệnh thành tích, gian lận thi cử. Ngoài ra, tùy theo tính chất, chức năng, nhiệm vụ... của nhà trường khác nhau, có thể có thêm các góc độ nhìn nhận VHHD ngoài bốn nội dung cơ bản như trên.

2.3. Mô hình chung xây dựng VHHD

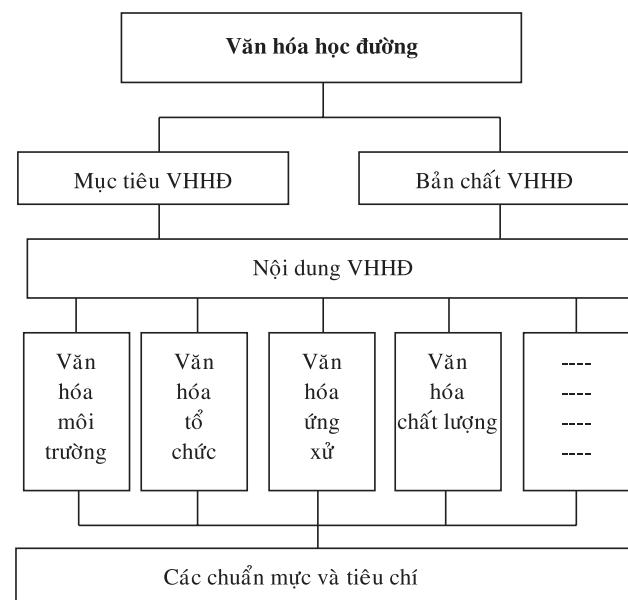
Xây dựng VHHD là xây dựng hệ giá trị giáo dục trong mỗi trường học. Đó là các nội dung văn hóa cụ thể được định danh rõ ràng, kết quả có thể kiểm tra, đánh giá được. Các nội dung này được hình thành trên cơ sở hệ giá trị chung của ngành giáo dục, phù hợp với đặc điểm của địa phương, của trường và được bàn bạc dân chủ thống nhất bao gồm các nội dung như:

Sứ mệnh: Mọi hoạt động của các thành viên, các bộ phận khác nhau trong nhà trường phải nhằm thực hiện sứ mệnh chung.

Tầm nhìn: Giúp cho các thành viên hình dung được thành quả của sự phát triển chung trong tương lai 20 năm, 30 năm tới và thấy được trách nhiệm của riêng mình.

Chiến lược phát triển: Các thành viên thấy được những định hướng lớn trong sự phát triển của nhà trường 10 năm, 15 năm.

Hệ thống giá trị: Là một tập hợp các phẩm chất đạo đức cơ bản của mỗi công dân cần phải có, những đặc trưng của người Việt Nam, các giá trị mang tính truyền thống và hiện đại như trách nhiệm, nghĩa vụ, sự tôn trọng lẫn nhau, hợp tác trong làm việc mà tất cả thành viên tùy theo vị trí, công việc của mình tuân thủ làm theo.



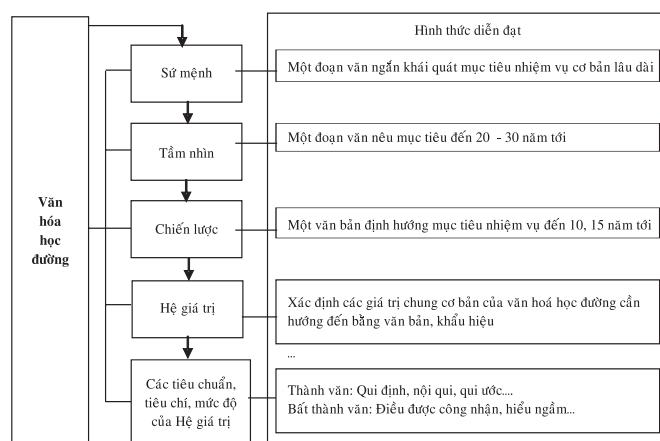
Thí dụ: Hệ giá trị giáo dục của quốc gia Singapore được Bộ Giáo dục nước này công bố đầu năm học 2004-2005 như sau:

Sứ mệnh: Sứ mệnh nền giáo dục Singapore là phục vụ con em, cung cấp cho con em một nền giáo dục toàn diện, cân đối, phát triển hết tiềm năng, giáo dục con em thành những công dân tốt, có ý thức trách nhiệm với gia đình, xã hội và đất nước.

Tâm nhìn: Để vượt qua thách thức trong tương lai, phải xây dựng nhà trường tư duy, quốc gia học tập, làm cho Singapore trở thành một quốc gia tư duy và cam kết làm cho các công dân có khả năng đóng góp cho đất nước tiếp tục lớn mạnh và thịnh vượng. Hệ thống giáo dục của chúng ta mưu cầu giúp học sinh thành những người tư duy sáng tạo, học suốt đời và là nhà lãnh đạo của những đổi thay.

Hệ giá trị: (1) Chính trực: lấy chính trực làm cơ sở, có tinh thần dũng cảm, đạo đức và thẳng thắn, nói và làm đúng đắn; (2) Con người: lấy con người làm tiêu điểm, phát huy cái tốt của mọi người; (3) Học tập: đam mê học tập, lấy học tập làm đường đời, luôn sẵn sàng đón tương lai; (4) Chất lượng: theo đuổi chất lượng, chúng ta tốt hơn là chúng ta có thể, cố gắng cải tiến mọi việc chúng ta làm.

Căn cứ trên hệ giá trị này, các trường học Singapore xây dựng hệ giá trị của trường mình. Tùy theo qui mô, tính phức tạp về cơ cấu tổ chức bộ máy của mỗi trường, đối tượng người học... hệ giá trị có thể có đến hàng chục tiêu chuẩn và vài mươi tiêu chí.



Sơ đồ 2. Cấu trúc hình thức VHHĐ

2.4. Biện pháp hiện thực hóa VHHĐ

Xây dựng hệ giá trị chỉ mới là bước đầu. Các trường phải có mục tiêu, biện pháp để biến hệ giá trị đó thành hiện thực. Thực chất của việc làm này là chuyển hóa vốn học vấn của các thành viên thành

vốn văn hóa, tức là đi từ kiến thức, kỹ năng thành thái độ giá trị nhân cách. Đối với học sinh, sinh viên, con đường để hình thành, phát triển nhân cách nhân văn, văn hóa là thông qua dạy chữ, dạy người, dạy nghề, dạy kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh, sinh viên.

Biện pháp cơ bản hiện thực hóa VHHĐ bao gồm:

- Thực hiện vai trò gương mẫu của lãnh đạo nhà trường và thầy, cô giáo.
- Khuyến khích các hoạt động xây dựng VHHĐ.
- Xây dựng các phương châm ứng xử, phát huy VHHĐ (viết sao cho dễ nhớ, dễ hiểu).
- Xây dựng khung cảnh, môi trường văn hóa trong toàn trường, trong từng lớp học.
- Xây dựng logo, biểu tượng, bảng hiệu, khẩu hiệu đặc trưng của trường (để nơi dễ nhìn thấy hoặc nơi trang trọng).
- Xây dựng truyền thống nhà trường qua đồng phục, nghi lễ, nghi thức, bài hát.
- Tổ chức hoặc tham gia hoạt động văn hóa, lễ hội ở địa phương.
- Quan tâm tới sự bày tỏ các nhu cầu, cảm xúc, mong muốn của cá nhân.

- Xây dựng uy tín, vị thế của nhà trường.

2.5. Giới thiệu sứ mệnh, tâm nhìn, hệ giá trị của một số trường học (mô hình cụ thể)

2.5.1. Trường Đại học Tiền Giang

Sứ mệnh: “Trường Đại học Tiền Giang đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), mang đến cho người học cơ hội nghề nghiệp để thăng tiến”.

Tâm nhìn: Đến năm 2030, Trường Đại học Tiền Giang trở thành cơ sở đào tạo đại học và sau đại học theo định hướng nghề nghiệp - ứng dụng với trên 90% giảng viên có trình độ sau đại học; phát triển vững mạnh trên các mặt cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên, cơ sở vật chất; tiến hành các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, phục vụ cộng đồng, xứng đáng là nguồn tri thức, văn hóa của tỉnh Tiền Giang và là một trong những trường đại học trọng điểm của vùng ĐBSCL; các ngành mũi nhọn của Trường thu hút nhiều sinh viên trong nước và các nước trong khu vực ASEAN đến học; cùng các trường đại học khác trong vùng góp phần

đắc lực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của cả nước.

2.5.2. Trường Đại học Đồng Tháp

Sứ mệnh và tầm nhìn: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt, nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng, góp phần phát triển KT-XH vùng ĐBSCL. Trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có chất lượng, có uy tín ở vùng ĐBSCL, là một trong số trường đại học đào tạo giáo viên chất lượng cao của Việt Nam.

Sứ mệnh, tầm nhìn của các trường học thường được khắc vào đá tablet, bê tông, các vật liệu bền, chắc và xây lắp ở những nơi trang trọng, dễ nhìn thấy trong nhà trường.

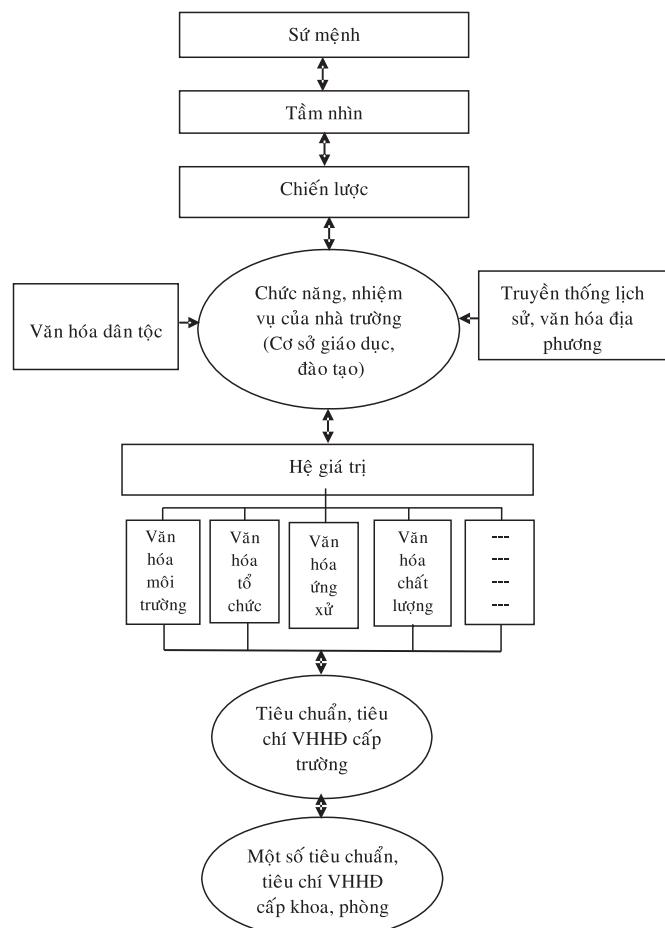


Hình 1. Bia đá ghi sứ mệnh
của Trường Đại học Đồng Tháp

2.5.3. Trường Trung học phổ thông Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

Sứ mệnh: Xây dựng môi trường học tập năng động, hiện đại, vượt tiến đến mọi đỉnh cao để mở lối cho tiềm năng, phát huy tính sáng tạo và năng lực tư duy của mỗi học sinh.

Tầm nhìn: Trong một tương lai không xa, trường chúng ta nằm trong hệ thống trường có chất lượng cao cả nước, ngôi trường ưu tú của tỉnh. Là một trong những trường tốt nhất trong khích lệ cá nhân vươn tới xuất sắc. Học sinh của chúng ta có lý tưởng sống cao đẹp, mạnh mẽ về trí lực, mạnh khỏe về thể chất, có tư duy độc lập, tham gia tích cực vào học tập suốt đời, hướng về cội nguồn truyền thống và có tầm nhìn toàn cầu.



Sơ đồ 3. Quan hệ tương tác giữa các yếu tố cơ bản
trong xây dựng VHHD ở cơ sở

Giá trị cốt lõi: Tự chủ và chủ động; Trung thực và uy tín; Tôn trọng và khoan dung; Nhân ái và trách nhiệm; Đoàn kết và hợp tác; Sáng tạo và khát vọng vươn lên; Tâm huyết với sự nghiệp giáo dục; Tự hào về truyền thống “Dạy tốt - Học tốt”, được danh hiệu “Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới”

2.5.4. Trường Tiểu học Đồng Tuyển 1, Thành phố Lào Cai



Hình 2. Logo của Trường Tiểu học Đồng Tuyển 1

Tâm nhìn: Xây dựng một nhà trường có uy tín, chất lượng, thân thiện. Là nơi mà cha mẹ học sinh sẽ tin tưởng lựa chọn để con, em mình học tập, rèn luyện.

Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, chất lượng cao. Mỗi học sinh đều có cơ hội để phát triển khả năng sáng tạo của bản thân, thích ứng với sự phát triển của xã hội và trở thành những công dân tốt.

Giá trị cốt lõi của nhà trường: Đoàn kết - Trách nhiệm; Kỷ luật - Hợp tác; Công bằng - Khách quan; Tích cực - Sáng tạo.

Giá trị văn hóa của nhà trường: Phát huy truyền thống; Yêu thương chia sẻ; Khả năng thích ứng; Khả năng hòa nhập.

3. Kết luận

VHHĐ lành mạnh sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự tin cậy, tôn trọng lẫn nhau, giúp mọi thành viên trong nhà trường quan tâm nâng cao chất lượng dạy và học, tạo điều kiện khuyến khích học sinh nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giúp cho

học sinh có kỹ năng tự xây dựng một hệ giá trị lành mạnh, đúng hướng cho cuộc sống tương lai của mình, xác lập cho mình một lối sống, lý tưởng sống đúng đắn.

Xây dựng VHHĐ là biện pháp chung, tổng thể của trường học nhằm phát triển nhà trường phòng chống có hiệu quả bạo lực học đường, các tệ nạn xâm nhập học đường, tôn trọng các chuẩn mực văn hóa, xã hội và thực hiện chất lượng giáo dục thật. Xây dựng VHHĐ là một yêu cầu bức xúc trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên, đây là vấn đề có nhiều nhạy cảm. Nếu những chuẩn mực, giá trị xã hội thay đổi, các chuẩn mực, tiêu chí của VHHĐ cũng sẽ bị những tác động, ảnh hưởng. Do vậy, việc xây dựng VHHĐ phải được thực hiện trong thời gian dài mới đạt được kết quả tốt đẹp bền vững. VHHĐ chịu nhiều ảnh hưởng của hiệu trưởng - người lãnh đạo cao nhất trong nhà trường. Hiệu trưởng phải thấy rõ bản chất, vai trò, những yếu tố cơ bản của VHHĐ thì mới thực hiện việc xây dựng VHHĐ có hiệu quả ở cơ sở, trường học./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hội Khoa học Tâm lý giáo dục Việt Nam (2009), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “VHHĐ - Lý luận và thực tiễn”*.
- [2]. Phạm Minh Hạc (2010), *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Phan Ngọc (2002), *Bản sắc văn hóa*, NXB Văn học.

SCHOOL CULTURE - NATURE, CONTENT, MODEL AND BUILDING METHODS

Summary

Building cultural school (culture at school) is critically and increasingly important in the context of comprehensive, fundamental innovation in education and training. However, to build school culture successfully in education-training institutions, they should examine the issues related to nature, content and model of school culture to establish the direction and initial steps. Thereby, the article presents 4 school culture models in 4 institutions.

Keywords: school culture, nature, content, model, building method.

Ngày nhận bài: 29/9/2015; Ngày nhận lại: 23/10/2015; Ngày duyệt đăng: 02/11/2015.